



CÔNG TY CỔ PHẦN CHUYỂN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN
VNPOST EXPRESS., JSC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2013

Hà Nội, 16 tháng 4 năm 2014

MỤC LỤC

I.	THÔNG TIN CHUNG.....	1
1.	Thông tin khái quát	1
2.	Quá trình hình thành và phát triển	1
3.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	1
4.	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	3
5.	Định hướng phát triển	9
6.	Các rủi ro.....	9
II.	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....	9
1.	Hoạt động sản xuất kinh doanh.....	9
2.	Tổ chức và nhân sự	11
3.	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	16
4.	Tình hình tài chính	16
5.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	16
III.	BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.....	18
1.	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	18
2.	Tình hình tài chính	18
3.	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:.....	18
4.	Kế hoạch phát triển trong tương lai:	18
5.	Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	18
IV.	ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	18
V.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	19
1.	Hội đồng quản trị	19
2.	Ban kiểm soát.....	21
3.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát.....	21
VI.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH	22
1.	Ý kiến kiểm toán:.....	22
2.	Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	23

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- **Tên Công ty:** CÔNG TY CỔ PHẦN CHUYỂN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN
- **Tên giao dịch:** CÔNG TY CỔ PHẦN CHUYỂN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN
- **Tên viết tắt:** VNPOST EXPRESS., JSC
- **Trụ sở chính:** Số 01 Tân Xuân, Xuân Đình, Từ Liêm, Tp. Hà Nội
- **Điện thoại:** (84-04) 3757 5577 **Fax:** (84-04) 3757 6144
- **Website:** www.ems.com.vn

- **Logo:**



- **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:** 0103009824 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 02 tháng 11 năm 2002, đăng ký thay đổi lần thứ 4 số 0101826868 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. Hà Nội cấp ngày 25/11/2013.
- **Vốn điều lệ theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 4 số 0101826868:** 91.591.280.000 đồng (*Chín mươi một tỷ năm trăm chín mươi một triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng*)
- **Vốn thực góp:** 91.591.252.374 đồng (*Chín mươi một tỷ năm trăm chín mươi một triệu hai trăm năm mươi hai nghìn ba trăm bảy mươi tư đồng*)

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu điện (VNPost Express) được thành lập theo quyết định phê duyệt Đề án số 29/QĐ-ĐABC-HĐQT ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam (nay là VNPT).

Theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu số 0103009824 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 02 tháng 11 năm 2005, vốn điều lệ đăng ký của Công ty là 70 tỷ đồng. Đến nay vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 4 số 0101826868 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. Hà Nội cấp ngày 25/11/2013 là 91.591.280.000 đồng, vốn thực góp là 91.591.252.374 đồng.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- **Hoạt động chính theo Giấy phép Đăng ký kinh doanh**

- Kinh doanh các dịch vụ chuyển phát nhanh trong nước và quốc tế: Dịch vụ chuyển phát nhanh EMS, dịch vụ chuyển phát trong ngày, dịch vụ chuyển phát nhanh hàng nặng, hàng cồng kềnh và các sản phẩm khác;
- Kinh doanh dịch vụ vận chuyển, giao nhận hàng hóa, kho vận;
- Kinh doanh vật tư, thiết bị bưu chính viễn thông;
- Quản lý, vận hành, lắp đặt, bảo dưỡng sửa chữa và khai thác các thiết bị, phương tiện bưu chính, viễn thông;
- Đại lý cung cấp các dịch vụ bưu chính viễn thông.

Sản phẩm dịch vụ chính: Kinh doanh các dịch vụ chuyển phát nhanh trong nước và quốc tế; kinh doanh dịch vụ vận chuyển, giao nhận hàng hóa, kho vận; cho thuê văn phòng; đại lý cung cấp các dịch vụ bưu chính viễn thông.

- **Địa bàn kinh doanh**

- **Trụ sở, Chi nhánh**

- **Trụ sở chính:** Số 1 Tân Xuân, Xuân Đình, Từ Liêm, Tp. Hà Nội
- **Chi nhánh tại Đà Nẵng:** 868 Nguyễn Hữu Thọ, Quận Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng
- **Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh:** 36 Bis Ba Vì, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp. Hồ chí Minh

- **Mạng lưới**

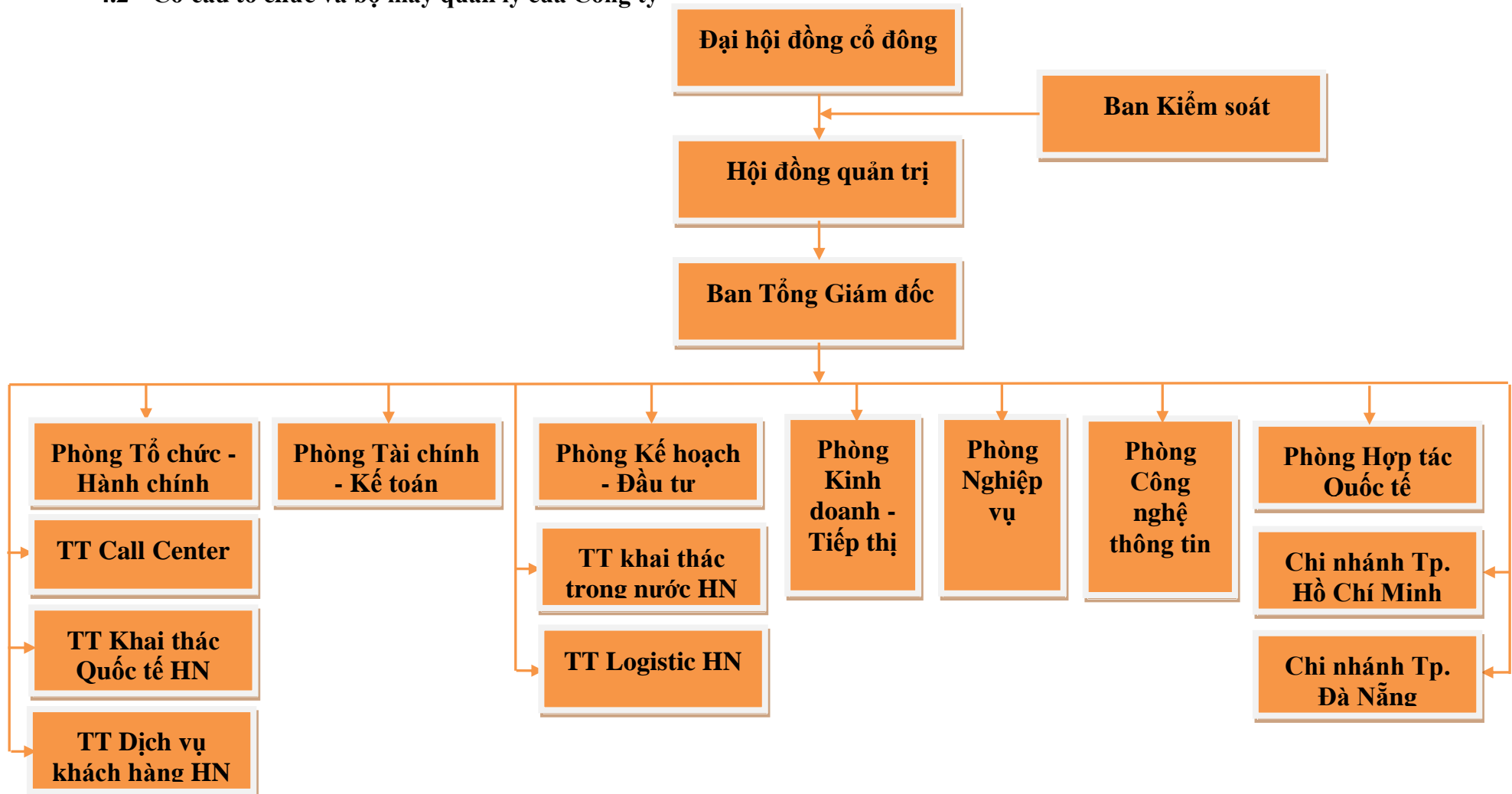
- **Giao dịch:** Mạng lưới giao dịch của Công ty rộng khắp trên 63 tỉnh thành, với hơn 6.000 bưu cục đã giúp cho việc nhận bưu gửi của khách hàng được nhanh chóng, tiện lợi hơn.
- **Khai thác:** Trung tâm khai thác vùng đặt tại Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng.
- **Vận chuyển :** Đội ngũ vận chuyển gồm hàng trăm ô tô chuyên dụng và hàng nghìn ô tô của các đại lý tham gia vận chuyển bưu gửi, cùng với tần suất các chuyến bay lớn từ Hà Nội, Đà Nẵng, Tp. Hồ Chí Minh đi đến các Thành phố lớn trong cả nước và đến các quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới. Ngoài ra Công ty cũng đã đầu tư hàng trăm chiếc xe máy chuyên dụng, được trang bị con chip định vị đến lấy hàng tại địa chỉ, giúp cho khách hàng có thể sử dụng dịch vụ EMS một cách tiện lợi nhất.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1 Mô hình quản trị

Công ty được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông; Ban kiểm soát; Hội đồng quản trị; Ban Tổng giám đốc.

4.2 Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty



Chức năng và nhiệm vụ:**➤ Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông có quyền biểu quyết ủy quyền, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp ít nhất mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định:

- ✓ Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- ✓ Thông qua kế hoạch phát triển của Công ty, các báo cáo tài chính hàng năm và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, thông qua các báo cáo của Ban kiểm soát, của Hội đồng quản trị và các Kiểm toán viên;
- ✓ Quyết định số lượng thành viên HĐQT, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty;
- ✓ Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- ✓ Quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- ✓ Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

➤ Ban kiểm soát

BKS do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên để thực hiện giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty, kiểm soát, giám sát (đặc biệt về tài chính), đảm bảo hoạt động Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ. Ban Kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ như sau:

- ✓ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính;
- ✓ Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý của Công ty;
- ✓ Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, theo yêu cầu của cổ đông, nhóm cổ đông;
- ✓ Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính, các báo cáo khác của Công ty; tính trung thực, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- ✓ Kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- ✓ Được quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý cung cấp đầy đủ kịp thời thông tin, tài liệu và hoạt động kinh doanh

của Công ty. Được thư ký Công ty cung cấp toàn bộ bản sao chụp các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản sao các Biên bản họp Hội đồng quản trị vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị;

- ✓ Các chức năng nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ.

➤ **Hội đồng quản trị**

HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc ĐHĐCĐ. Hội đồng quản trị gồm 05 người, do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm. Vai trò của HĐQT là xác định các chiến lược, kế hoạch và các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được ĐHĐCĐ thông qua. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:

- ✓ Quyết định chiến lược phát triển của Công ty;
- ✓ Quyết định kế hoạch và phát triển kinh doanh hàng năm;
- ✓ Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị công nghệ;
- ✓ Đề xuất việc tái cơ cấu hoặc giải thể Công ty;
- ✓ Quyết định phương án đầu tư của Công ty;
- ✓ Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc;
- ✓ Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thực hiện các thủ tục hỏi ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- ✓ Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm của Công ty trình ĐHĐCĐ;
- ✓ Các chức năng khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ.

➤ **Ban Tổng giám đốc**

Tổng giám đốc

Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- ✓ Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết, quyết định của HĐQT, nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật;

- ✓ Báo cáo trước HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, cung cấp đầy đủ kịp thời thông tin, tài liệu về hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban Kiểm soát;
- ✓ Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong Công ty, trừ những chức danh do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức;
- ✓ Đề xuất những biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý của Công ty;
- ✓ Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;
- ✓ Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, điều lệ, nghị quyết của HĐQT, quy chế của Công ty.

Phó tổng giám đốc

Phó Tổng Giám đốc là người giúp cho Tổng Giám đốc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các nhiệm vụ được phân công và giao quyền. Hiện tại Công ty không có Phó Tổng Giám đốc.

➤ Các phòng ban chức năng

Phòng Kế hoạch - Đầu tư: Là đơn vị chức năng tham mưu giúp Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc thực hiện: Lập kế hoạch và thực hiện các công tác đầu tư, quản lý vật tư tiền vốn; tổ chức quản lý điều hành và hướng dẫn thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty.

Phòng Hợp tác quốc tế: Là đơn vị có chức năng tham mưu, giúp Tổng Giám đốc Công ty quản lý, điều hành về các lĩnh vực: Hợp tác quốc tế, công tác đối ngoại với các đối tác nước ngoài, các hợp đồng hợp tác trực tiếp với nước ngoài.

Phòng Tài chính - Kế toán: Là đơn vị chức năng tham mưu giúp Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc thực hiện: Triển khai và thực hiện có hệ thống công tác quản lý tài chính, kế toán, thống kê của Công ty theo quy định của Luật Kế toán, Luật Thống kê và các quy định hiện hành của Nhà nước và của Công ty.

Phòng Tổ chức - Hành chính: Là đơn vị chức năng tham mưu giúp Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc thực hiện: thiết lập và phát triển tổ chức; quản lý và phát triển nguồn nhân lực; quản lý và tổ chức thực hiện công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương; thực hiện các công tác hành chính để đảm bảo cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phòng Nghiệp vụ: Là đơn vị chức năng tham mưu giúp Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc thực hiện: quản lý các vấn đề liên quan đến lĩnh vực thể lệ, nghiệp vụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phòng Công nghệ thông tin: Là đơn vị chức năng tham mưu giúp Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc thực hiện: quản lý, triển khai, thực hiện một cách có hệ thống mạng máy

tính và các ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trung tâm Call Center: Chịu trách nhiệm tiếp nhận thông tin và giải quyết khiếu nại của khách hàng gọi đến Tổng đài; Quản lý, lưu giữ và khai thác toàn bộ các E1 của đơn vị phát chuyển sang; hàng tuần báo cáo các thông tin cần thiết cho Tổng Giám đốc Công ty và thông tin cho các đơn vị khác có liên quan để giải quyết công việc nhanh chóng, kịp thời; Thực hiện các yêu cầu khác của Tổng Giám đốc giao cho.

Trung tâm Logistic HN: Là đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Tổng Giám đốc, có chức năng thực hiện toàn bộ quy trình khai thác, vận chuyển, giao nhận và phát các sản phẩm dịch vụ chuyển phát nhanh thuộc khu vực phía Bắc theo các Hợp đồng đại lý ký giữa Công ty và các hàng chuyển phát nhanh quốc tế như: OA Cargo, JNE, KCH, GeoPost...

Trung Tâm Khai thác trong nước tại Hà Nội: Là đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Tổng Giám đốc, có chức năng thực hiện toàn bộ quy trình khai thác chia chọn, giao nhận vận chuyển các sản phẩm chuyển phát nhanh EMS trong nước chiều đi, chiều đến phát sinh tại địa bàn các tỉnh, TP khu vực phía Bắc.

Trung tâm Khai thác Quốc tế tại Hà Nội: Là đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Tổng Giám đốc, có chức năng thực hiện toàn bộ quy trình từ khâu hoàn tất thủ tục hải quan đến khâu khai thác chia chọn, giao nhận vận chuyển các sản phẩm chuyển phát nhanh EMS quốc tế từ nước ngoài gửi đến các tỉnh, TP khu vực phía Bắc và các sản phẩm chuyển phát nhanh EMS quốc tế từ các tỉnh, TP khu vực phía Bắc gửi đi 102 nước trên thế giới.

Trung tâm Dịch vụ khách hàng tại Hà Nội: Là đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Tổng Giám đốc, có chức năng triển khai thực hiện các công việc giao dịch trực tiếp với khách hàng nhằm đáp ứng và thỏa mãn nhu cầu sử dụng các dịch vụ chuyển phát nhanh của khách hàng trên địa bàn Tp. Hà Nội. Đồng thời, chịu trách nhiệm tổ chức mạng lưới phát các sản phẩm EMS trong nước và EMS quốc tế gửi đến địa bàn TP Hà Nội.

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

Trụ sở chi nhánh: 36 Bis, Ba Vì, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh đăng ký lần đầu số 4113021316 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 30/11/2005; đăng ký sửa đổi lần thứ nhất ngày 19/03/2008.

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh hoạt động dưới hình thức là đơn vị trực thuộc, hạch toán phụ thuộc Công ty cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu điện. Nhiệm vụ cụ thể như sau;

- ✓ Tổ chức khai thác kinh doanh dịch vụ chuyển phát nhanh trên địa bàn các tỉnh, thành phố từ Khánh Hòa, Lâm Đồng đến toàn bộ các tỉnh phía Nam (Khu vực 2);
- ✓ Thực hiện chấp nhận các sản phẩm chuyển phát nhanh quốc tế Công ty làm đại lý cho các Hãng nước ngoài và các dịch vụ khác theo quy định của Công ty;
- ✓ Khai thác các sản phẩm chuyển phát nhanh chiều đi, chiều đến các tỉnh, thành phố thuộc Khu vực 2 và quốc tế;
- ✓ Đóng chuyển túi gói các sản phẩm chuyển phát nhanh đến các tỉnh, thành phố thuộc Khu vực I cho Trung tâm khai thác vận chuyển tại Hà Nội và các sản phẩm đến các tỉnh, thành phố thuộc Khu vực 3 cho Chi nhánh Công ty tại Đà Nẵng bằng đường bay;
- ✓ Quản lý việc vận chuyển liên tỉnh các sản phẩm chuyển phát nhanh chiều đi, chiều đến khu vực 2 và quốc tế;
- ✓ Phát các sản phẩm chuyển phát nhanh trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh và quản lý, theo dõi việc phát các sản phẩm chuyển phát nhanh đến các tỉnh, thành phố thuộc khu vực 2.

Chi nhánh Tp. Đà Nẵng

Trụ sở chi nhánh: Số 686 Nguyễn Hữu Thọ, quận Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng.

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh đăng ký lần đầu số 3213000813 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. Đà Nẵng cấp ngày 28/11/2005; đăng ký sửa đổi lần thứ nhất ngày 24/11/2008.

Chi nhánh Tp. Đà Nẵng hoạt động dưới hình thức là đơn vị trực thuộc, hạch toán phụ thuộc Công ty cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu điện. Nhiệm vụ cụ thể như sau;

- ✓ Tổ chức khai thác kinh doanh dịch vụ chuyển phát nhanh trên địa bàn các tỉnh, thành phố thuộc Khu vực miền Trung – Tây Nguyên từ Quảng Trị đến Phú Yên và từ Gia Lai đến Đắk Lắk (Khu vực 3);
- ✓ Thực hiện chấp nhận các sản phẩm EMS, các dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế mà Công ty làm đại lý cho các hãng nước ngoài và các dịch vụ khác theo quy định của Công ty;
- ✓ Khai thác các sản phẩm chuyển phát nhanh chiều đi, chiều đến các tỉnh, thành phố thuộc Khu vực 3 và quốc tế;
- ✓ Đóng chuyển túi gói các sản phẩm chuyển phát nhanh đến các tỉnh, thành phố thuộc Khu vực 1 cho Trung tâm khai thác vận chuyển tại Hà Nội và các sản phẩm đến các tỉnh, thành phố thuộc khu vực 2 cho Chi nhánh công ty tại Tp. Hồ Chí Minh bằng đường bay;
- ✓ Quản lý việc vận chuyển liên tỉnh các sản phẩm chuyển phát nhanh các chiều đi, chiều đến khu vực 3 và quốc tế;

- ✓ Phát các sản phẩm chuyển phát nhanh trên địa bàn Tp. Đà Nẵng quản lý, theo dõi việc chuyển phát các sản phẩm chuyển phát nhanh đến các tỉnh, thành phố thuộc Khu vực 3.

4.3 Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Định hướng phát triển

• Mục tiêu, chiến lược phát triển của Công ty

Chiến lược phát triển của Công ty trong thời gian ngắn sẽ tham gia tiếp thị trực tiếp, tìm hiểu thị trường để tổ chức kinh doanh tốt là điều tích cực. Song định hướng phát triển lâu dài Công ty sẽ tập trung làm tốt vai trò chủ dịch vụ chuyển phát nhanh, tức là VNPost Express phải đứng ra tổ chức toàn bộ hệ thống hạ tầng cho lĩnh vực chuyển phát nhanh của bưu chính, bao gồm cả việc tổ chức khai thác chia chọn; phối hợp với các đơn vị liên quan để luân chuyển, vận chuyển hàng hóa, bưu gửi trong phạm vi trong nước và quốc tế; xây dựng các gói sản phẩm, dịch vụ phù hợp nhằm đáp ứng tốt nhu cầu đa dạng và phong phú của khách hàng. Đồng thời tham gia xây dựng cơ chế, cách thức để tạo điều kiện cho các đơn vị tham gia cung ứng dịch vụ có môi trường tốt để hoạt động như cơ chế phối hợp, cơ chế phân chia lợi ích, phối hợp trong tổ chức sản xuất và cả trong tổ chức kinh doanh.

Hướng tới mục tiêu phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn và phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với hệ thống các Bưu điện tỉnh, thành phố với tư cách là những đơn vị hợp tác, triển khai cung cấp dịch vụ chuyển phát nhanh của Công ty. Với hệ thống các đơn vị cung cấp dịch vụ, sẽ chú trọng hơn về hệ thống ứng dụng Công nghệ thông tin. Rà soát và phối hợp với Tổng công ty, với các Bưu điện tỉnh, thành phố triển khai hệ thống công nghệ thông tin sao cho đồng bộ. VNPost Express thực hiện hỗ trợ các Bưu điện triển khai sâu rộng tới tận điểm cung cấp dịch vụ cuối cùng, qua đó sẽ nâng cao được chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng.

• Các mục tiêu đối với xã hội và cộng đồng của Công ty

Xây dựng hình ảnh Công ty văn minh, lịch sự, môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện hòa đồng. Tham gia các chương trình ủng hộ từ thiện, giao dục, các chương trình thể thao, ca nhạc....

- 6. Các rủi ro :** Công ty có mạng lưới tổ chức sản xuất khai thác với quy trình chuẩn nên không có nhiều rủi ro. Rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu là đến từ phía các đối tác: hãng vận tải, hàng không...Tuy vậy, những rủi ro này cũng rất hiếm xảy ra.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

• Kết quả hoạt động sản xuất trong năm:

Hoạt động đóng góp doanh thu chủ yếu cho Công ty là dịch vụ chuyển phát nhanh, chiếm tỷ trọng trên 99% tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ hàng năm. Còn lại là sự đóng góp của các dịch vụ đại lý, cho thuê văn phòng và dịch vụ vận tải.

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Tăng trưởng (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	425.405	454.922	6,94%
	<i>Doanh thu dịch vụ chuyển phát nhanh</i>	<i>422.393</i>	<i>451.842</i>	<i>6,97%</i>
	<i>Doanh thu dịch vụ khác</i>	<i>3.012</i>	<i>3.080</i>	<i>2,26%</i>
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	2.798	1.737	-37,92%
3	Doanh thu thuần	422.608	453.185	7,24%
4	Giá vốn cung cấp dịch vụ	341.936	355.450	3,95%
	<i>Giá vốn dịch vụ chuyển phát nhanh</i>	<i>340.494</i>	<i>354.218</i>	<i>4,03%</i>
	<i>Giá vốn dịch vụ khác</i>	<i>1.442</i>	<i>1.232</i>	<i>-14,56%</i>
5	Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ	80.672	97.735	21,15%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	3.646	3.294	-9,65%
7	Chi phí tài chính	856	650	-24,07%
	Chi phí bán hàng	16.916	11.394	-32,64%
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	49.387	61.766	25,07%
9	Lợi nhuận hoạt động kinh doanh	17.158	27.218	58,63%
10	Lợi nhuận khác	1.893	13.146	594,45%
11	Tổng lợi nhuận trước thuế đạt	19.051	40.364	111,87%
12	Lợi nhuận sau thuế	14.946	20.347	36,14%

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2013

Với sự tăng trưởng về doanh thu cung cấp dịch vụ và sự kiểm soát hiệu quả giá vốn cung cấp dịch vụ năm 2013 đã giúp lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ của Công ty năm 2013 tăng 21,15% so với năm 2012. Lợi nhuận về hoạt động kinh doanh năm 2013 đạt 27,2 tỷ tăng 58,63% so với năm 2012 do có sự tăng trưởng mạnh của thu nhập khác – ghi nhận 28,6 tỷ đồng từ chuyển nhượng vốn cho Công ty TNHH UPS Asia Group. Lợi nhuận sau thuế năm 2013 đạt 20,34 tỷ đồng tăng 36,14% so với lợi nhuận sau thuế năm 2012.

• ***Tình hình thực hiện so với kế hoạch:***

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2013		Thực hiện/ Kế hoạch
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Vốn điều lệ	91,59	91,59	100,00%

2	Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	470,40	453,18	96,34%
3	Lợi nhuận trước thuế	21,26	40,36	189,87%
4	Lợi nhuận sau thuế	14,95	20,35	136,16%

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2013 và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2013

Trong năm 2013, mặc dù mới hoàn thành được 96,34% kế hoạch về doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ nhưng Công ty đã hoàn thành được kế hoạch về các chỉ tiêu lợi nhuận và vốn điều lệ. Lợi nhuận sau thuế năm 2013 đạt 136,16% so với kế hoạch đặt ra.

2. Tổ chức và nhân sự

• Danh sách Ban điều hành

TT	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Lê Quốc Anh	Tổng Giám đốc
2	Bà Hà Thị Hòa	Phó Tổng giám đốc
3	Ông Đặng Văn Công	Phó Tổng giám đốc
4	Bà Vũ Thị Mai Hồng	Kế toán trưởng

✓ Ông Lê Quốc Anh – Tổng Giám đốc

Số CMND	011641866 cấp ngày 12/4/1999 tại CA Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày sinh	02/01/1974
Nơi sinh	Hà Tĩnh
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Nhà B14, khu tập thể Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Tài chính Ngân hàng
Quá trình công tác	+ Từ 1/1996 – 10/1999: Chuyên viên Trung tâm chuyển tiền, Công ty Bưu chính liên tỉnh và Quốc tế. + Tháng 11/1999 – 11/2003: Chuyên viên Văn phòng TCT BCVT Việt Nam, Trợ lý Phó Tổng Giám đốc

	+ 12/2003 – 4/2005: Phó Trưởng Ban Posnet, TCT BCVT Việt Nam
	+ 5/2005 – 12/2007: Phó Trưởng Ban BC-PHBC, Tổng công ty BCVT Việt Nam
	+ 01/2008– 6/2012: Trưởng Ban Dịch vụ tài chính Bưu chính Tổng công ty BĐVN
	+ 6/2012 – Nay: Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu điện
Chức vụ hiện nay ở công ty	Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc
Chức vụ tại các tổ chức khác	Không
Số lượng cổ phần sở hữu	Đại diện cho Tổng công ty BĐVN 1.600.000 cổ phiếu, chiếm 22,86% vốn điều lệ.
Các khoản nợ với Công ty	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn	Không
Những đối tượng liên quan có sở hữu cổ phần của Công ty	Không

✓ **Bà Vũ Thị Mai Hồng – Kế toán trưởng**

Số CMND	012576010 cấp ngày 16/12/2002 tại CA Hà Nội
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	15/9/1974
Nơi sinh	Nam Định
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số nhà 16 B1 Tập thể Quân đội, ngõ 217 Phố Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	+ Từ 12/1996 – 3/1997: Nhân viên tiếp thị, Công ty Bưu chính Phát hành Báo chí, Bưu điện Hà Nội + 4/1997 -5/1999: Chuyên viên kế toán, Trung tâm Chuyển phát nhanh, Bưu điện Hà Nội + 6/1999 – 11/2003: Chuyên viên phòng TC-KTTK,

Bưu điện Hà Nội

- + 12/2003 -6/2006: Trưởng phòng Kinh doanh tiếp thị, Công ty Chuyển phát nhanh, Bưu điện Hà Nội
- + 6/2006- 7/2007: Trưởng phòng Kế hoạch đầu tư, Công ty CP Chuyển phát nhanh Bưu điện
- + 8/2007 –2/2008: Trưởng phòng TCKT, Phụ trách công tác Kế toán trưởng, Công ty Cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu điện
- + 3/2008 – Nay: Trưởng phòng TCKT, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu Điện

Chức vụ hiện nay ở công ty Kế toán trưởng

Chức vụ tại các tổ chức khác Không

Số lượng cổ phần sở hữu 3.536 cổ phần chiếm 0,04% vốn điều lệ

Các khoản nợ với Công ty Không

Hành vi vi phạm pháp luật Không

Quyền lợi mâu thuẫn Không

✓ **Bà Hà Thị Hòa- Phó Tổng Giám đốc**

Số CMND 012922228 cấp ngày 11/08/2010 tại CA Hà Nội

Giới tính Nữ

Ngày sinh 15/4/1973

Nơi sinh Nghệ An

Quốc tịch Việt Nam

Dân tộc Kinh

Địa chỉ thường trú Khâm Thiên- Đống Đa- Hà Nội

Trình độ văn hóa 12/12

Trình độ chuyên môn Thạc sỹ kinh tế

Quá trình công tác + 2004-2007: Chuyên viên, Ban đề án nghiên cứu đổi mới tổ chức quản lý và phát triển kinh doanh Bưu chính, Tổng công ty Bưu Chính Viễn thông.

+ 2007-2008: Phó trưởng Ban, Ban Kế hoạch- Đầu tư, Tổng công ty Bưu chính Việt Nam.

+ 2008-2013: Chuyên viên chính, Phó trưởng Ban, Ban Dịch vụ Bưu Chính, Tổng công ty Bưu chính Việt Nam.

+ 2013-Nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chuyển

Chức vụ hiện nay ở công ty	phát nhanh Bưu Điện Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ tại các tổ chức khác	Không
Số lượng cổ phần sở hữu	Không
Các khoản nợ với Công ty	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn	Không
Những đối tượng liên quan có sở hữu cổ phần của Công ty	Không

✓ **Ông Đặng Văn Công- Phó Tổng Giám đốc**

Số CMND	250262201 cấp ngày 01/03/2006 tại CA Lâm Đồng
Giới tính	Nam
Ngày sinh	16/09/1960
Nơi sinh	Hà Tĩnh
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	904 Lô C, Chung cư Bưu Điện, số 354/15, phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ kinh tế
Quá trình công tác	1983-1996: Chuyên viên phòng TCCB và LĐ, Bưu Điện Tỉnh Lâm Đồng 1996-1997: Trưởng phòng TCCB và LĐ, Bưu Điện Tỉnh Lâm Đồng; 1997-1999: Giám đốc công ty BC-PHBC, Bưu Điện Tỉnh Lâm Đồng; 1999-2002: Giám đốc công ty BC-PHBC kiêm Giám đốc Trung tâm Tin học, Bưu Điện Tỉnh Lâm Đồng; 2002-2006: Giám đốc Bưu Điện thành phố Đà Lạt, Bưu Điện Tỉnh Lâm Đồng; 2006-2007: Phó Giám đốc Bưu Điện Tỉnh Lâm Đồng, Tập đoàn Bưu Chính Viễn thông; 2007-2013: Phó Giám đốc Bưu Điện Tỉnh Lâm Đồng, Tổng công ty Bưu Điện Việt Nam

	+ 2013-Nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu Điện
Chức vụ hiện nay ở công ty	Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ tại các tổ chức khác	Không
Số lượng cổ phần sở hữu	Không
Các khoản nợ với Công ty	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn	Không
Những đối tượng liên quan có sở hữu cổ phần của Công ty	Không
Những đối tượng liên quan có sở hữu cổ phần của Công ty	Không

• **Những thay đổi trong Ban điều hành:**

Năm 2013, bổ nhiệm 02 Phó Tổng Giám đốc:

- Phó Tổng Giám đốc: Bà Hà Thị Hòa
- Phó Tổng Giám đốc: Ông Đặng Văn Công

• **Số lượng cán bộ, nhân viên Công ty tới ngày 31/12/2013: có 913 người.**

- **Chính sách đối với người lao động:**
- Công ty luôn quan tâm đến đời sống của người lao động, thực hiện đầy đủ về BHXH, BHYT, BHNT...khuyến khích người lao động học tập nâng cao trình độ chuyên môn, hiểu biết về xã hội, tạo điều kiện cho người lao động tham gia hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ....;
- Công ty đã giải quyết việc làm cho lao động với mức thu nhập ổn định, thực hiện tốt các chế độ chính sách Nhà nước quy định đối với người lao động và đóng góp đáng kể vào ngân sách Nhà nước;
- Chính sách đào tạo nguồn nhân lực: Với phương châm nhân lực là nguồn lực quan trọng nhất tạo nên thành công cho công ty, Công ty luôn chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực với các chính sách đào tạo, tuyển dụng người tài nhằm chọn được những cá nhân tốt nhất cũng như xây dựng được một tập thể vững mạnh. Khuyến khích việc tham gia học tập các lớp học, khóa học do các trường đào tạo;
- Tuyển dụng: Với hệ thống quy chế tuyển dụng được ban hành đã tạo ra khung cơ bản nhằm góp phần tuyển chọn những người thực sự có tài góp sức xây dựng doanh nghiệp;

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các khoản đầu tư lớn: Trong năm Công ty không chào bán chứng khoán, không có những khoản đầu tư lớn.
- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

• Tình hình tài chính

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Tăng trưởng (%)
1	Tổng giá trị tài sản	265.641	352.967	32,87%
2	Doanh thu thuần	422.608	453.185	7,24%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	17.158	27.218	58,63%
4	Lợi nhuận khác	1.893	13.146	594,45%
5	Lợi nhuận trước thuế	19.051	40.364	111,87%
6	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	10%(*)	

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2013

(*) Trong năm 2013 Công ty chưa thực hiện việc tạm ứng chi trả cổ tức năm 2013. Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2013 là 10% theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua.

• Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản	Đơn vị tính	Năm 2012	Năm 2013
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (Tổng tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	lần	1,87	1,73
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn- Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	lần	1,85	1,73
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,41	0,74
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,69	1,14
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	vòng	161,56	415,00

+ Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	vòng	1,60	1,75
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,54%	4,49%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	9,66%	12,61%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	5,64%	7,85%
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	4,06%	6,01%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần

- Tổng số cổ phần:	9.159.125 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành:	9.159.125 cổ phần
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do:	9.159.125 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng:	0 cổ phần

5.2 Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2013

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
Phân theo tỷ lệ sở hữu				
1	Cổ đông lớn	8.459.125	84.591.252.374	92,36
2	Cổ đông nhỏ	700.000	7.000.000.000	7,64
Tổng		9.159.125	91.591.252.374	100,00
Phân theo cơ cấu nội bộ				
1	Cổ đông tổ chức	8.459.125	84.591.252.374	92,36
2	Cổ đông cá nhân	700.000	7.000.000.000	7,64
Tổng		9.159.125	91.591.252.374	100,00
Phân theo nguồn vốn hình thành				
1	Nhà nước	8.459.125	84.591.252.374	92,36
2	Cổ đông khác	700.000	7.000.000.000	7,64
Tổng		9.159.125	91.591.252.374	100,00
Phân theo địa bàn				
1	Cổ đông trong nước	9.159.125	91.591.252.374	100,00

2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
Tổng		9.159.125	91.591.252.374	100,00

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm

Trong năm 2013, Công ty đã hoàn tất việc sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tương ứng với phần vốn tăng thêm từ nguồn thuế TNDN miễn giảm các năm 2006 và năm 2007 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008. Theo đó, vốn điều lệ thực góp tăng từ 69.909.810.138 đồng lên 91.591.252.374 đồng. Công ty đã thực hiện việc kiểm toán vốn điều lệ đã góp trên và báo cáo UBCKNN.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

5.5 Các chứng khoán khác: Không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tổng doanh thu phát sinh năm 2013 đạt thấp hơn so với kế hoạch do Công ty đang trong giai đoạn sáp nhập dịch vụ EMS với dịch vụ VE của các Bưu Điện Tỉnh/ thành phố nên hoạt động sản xuất kinh doanh có bị ảnh hưởng giai đoạn đầu năm. Tuy nhiên lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 186% kế hoạch, tăng gần gấp đôi so với kế hoạch đặt ra.

2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản

- Công ty không có những khoản nợ xấu

2.2 Tình hình nợ phải trả

- Công ty không có biến động lớn về các khoản nợ

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Xây dựng thêm những quy định mới để tăng hiệu quả điều hành quản lý trong Công ty

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai: Mục tiêu năm 2014 là tăng trưởng 36% so với thực hiện năm 2013.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : Không có giải trình vì không có ý kiến ngoại trừ ý kiến của Kiểm toán viên.

6. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty

Ban Tổng giám đốc của Công ty đã có sự chỉ đạo, điều hành sát sao các mặt hoạt động của Công ty, đảm bảo mục tiêu mà HĐQT đưa ra là phát triển bền vững, từng bước mở rộng hoạt động và kết quả kinh doanh có những tín hiệu tích cực. Ban Tổng Giám đốc đã có những báo cáo kịp thời lên HĐQT để đưa ra các điều chỉnh về chiến lược khi tình hình thị trường có sự chuyển biến mới.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là tập chung chỉ đạo giám sát thường xuyên công tác triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014. Đồng thời hỗ trợ và phối hợp cùng Ban Tổng giám đốc công ty tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để xử lý và quyết định những vấn đề phục vụ cho sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.
- Tiếp tục chỉ đạo triển khai và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư đã được HĐQT quyết định chủ trương, nhằm sớm đưa vào sử dụng.
- Tiếp tục cùng Ban Tổng giám đốc công ty nghiên cứu bổ sung để ngày càng hoàn thiện chiến lược phát triển lâu dài công ty phù hợp với tình hình mới.
- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi mặt hoạt động khác của HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém chưa làm được nhằm cùng với Ban Tổng giám đốc công ty phấn đấu đưa công ty ngày càng phát triển xứng đáng với mong muốn của Đại hội đồng cổ đông công ty.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

- Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (HĐQT)

TT	Họ tên	Chức vụ	Là thành viên HĐQT của Công ty khác
1	Ông Đinh Như Hạnh	Chủ tịch HĐQT (Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành)
2	Ông Nguyễn Hoàng Long	Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành
3	Ông Đinh Tiến Vịnh	Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành
4	Ông Lê Quốc Anh	Thành viên Hội đồng quản trị điều hành
5	Ông Nguyễn Quang Hải	Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành

- **Hoạt động của HĐQT**

Định kỳ hàng quý, Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp để nghe báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động của Công ty đồng thời trên cơ sở các đề xuất, kiến nghị của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị thảo luận và ra các quyết sách phù hợp, định hướng cho sự phát triển bền vững của Công ty.

Các cuộc họp HĐQT: Năm 2013 có 4 phiên họp HĐQT

- Phiên họp lần thứ nhất: Họp ngày 19/9/2013. Tại phiên họp này, HĐQT thông qua một số nội dung: Thống nhất thông qua một số các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chính năm 2013; Thông qua số liệu trên Báo cáo tài chính của Công ty năm 2012 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2012; Thống nhất thay đổi đơn vị kiểm toán độc lập; Thông qua việc thực hiện công tác tiền lương năm 2013; Đánh giá việc triển khai sáp nhập dịch vụ VE và o dịch vụ EMS; Thông qua về mặt chủ trương về công tác đầu tư; Thống nhất thống nhất về mặt chủ trương bổ sung 02 chức danh Phó tổng giám đốc vào Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty; Thống nhất đề cử ông Nguyễn Quang Hải tham gia ứng cử vào HĐQT giữ chức vụ Ủy viên HĐQT thay ông Đinh Hồng Quang; Thống nhất quyết định tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 (*Nghị quyết 07/NQ-HĐQT.III ngày 19/09/2013*).

- Phiên họp lần thứ hai: Họp ngày 25/9/2013. Tại phiên họp này, HĐQT thống nhất quyết định tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty CP Chuyển phát nhanh Bưu điện (*Nghị quyết 06/NQ-HĐQT.III ngày 25/9/2013*).

- Phiên họp lần thứ ba: Họp ngày 22/10/2013. Tại phiên họp này, HĐQT thống nhất miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với ông Đinh Hồng Quang và bổ nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Quang Hải (*Nghị quyết 08/NQ-HĐQT.III ngày 22/10/2013*).

- Phiên họp lần thứ tư: Họp ngày 30/12/2013. Tại phiên họp này, HĐQT thống nhất phương án tính chi phí sử dụng vốn liên quan đến phần vốn góp tăng thêm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 theo tỷ lệ cổ tức từ năm 2008 đến năm 2011 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 02/7/2012; Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch dự kiến năm 2014; Nhất trí với đề cử 02 nhân sự bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty CP CPN Bưu điện do Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam giới thiệu (*Nghị quyết 12/NQ-HĐQT.III ngày 30/12/2013*).

- **Hoạt động của thành viên HĐQT không điều hành**

Với kiến thức sâu rộng và kinh nghiệm phong phú trong lĩnh vực tài chính, quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các thành viên HĐQT không điều hành đã

đóng góp tích cực trong việc quản trị, xây dựng chiến lược, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty.

- **Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.**

2. Ban kiểm soát

- **Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát (BKS)**

TT	Họ tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Bà Phạm Thị Thanh Mai	Trưởng Ban Kiểm soát	0%
2	Ông Nguyễn Gia Tuyên	Thành viên	0%
3	Ông Phạm Tất Thành	Thành viên	0,008%

- **Hoạt động của BKS**

- Giám sát Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý; điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2013.
- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo năm của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.
- Chủ động xem xét sổ sách kế toán và các tài liệu liên quan của Công ty khi xét thấy cần thiết, đặc biệt trong giai đoạn khủng hoảng tài chính thế giới, hạn chế đến mức tối đa các rủi ro có thể phát sinh trước diễn biến phức tạp của tình hình thị trường chứng khoán Việt Nam và thế giới.
- Kiến nghị Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông có các biện pháp cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

- **Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2013:**
 - Hội đồng Quản trị có 5 thành viên: 329.714.311 đồng
 - Ban Kiểm soát có 2 thành viên: 121.473.693 đồng
 - Ban Tổng giám đốc: 619.300.000 đồng
- **Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:** Không có
- **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có

- **Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến của kiểm toán:

Deloitte.

Số: *970* /VNIA-HN-BC

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa
Hà Nội, Việt Nam
Tel : +844 6288 3568
Fax: +844 6288 5678
www.deloitte.com/vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu điện

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu điện (gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 28 tháng 3 năm 2014, từ trang 04 đến trang 29, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo (gọi chung là “báo cáo tài chính”).

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

Vấn đề khác

Công ty trình bày Phụ lục 1 tại trang 30 kèm theo cho mục đích cung cấp thêm thông tin và không phải là một bộ phận bắt buộc của các báo cáo tài chính. Do đó, phụ lục này không thuộc phạm vi của cuộc kiểm toán và chúng tôi không đưa ra ý kiến về phụ lục này.

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 của Công ty đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán độc lập khác, báo cáo kiểm toán đề ngày 28 tháng 3 năm 2013 với ý kiến ngoại trừ do vấn đề xử lý kế toán như sau :

Trong năm 2012, Công ty đã ghi nhận doanh thu dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế chiều đến và chi phí dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế chiều đi với các đối tác nước ngoài phát sinh trong năm 2011 với số tiền lần lượt là 18.716.732.382 đồng và 6.588.189.492 đồng. Nếu Công ty ghi nhận các khoản doanh thu và chi phí nói trên vào đúng niên độ kế toán thì doanh thu, giá vốn dịch vụ chuyển phát nhanh và lợi nhuận trước thuế cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 sẽ giảm lần lượt là 18.716.732.382 đồng, 6.588.189.492 đồng và 12.128.542.890 đồng.



Khúc Thị Lan Anh
Phó Tổng Giám đốc
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0036-2013-001-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 28 tháng 3 năm 2014
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Trần Quang Huy
Kiểm toán viên
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 1675-2013-001-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

(Chi tiết theo Báo cáo tài chính đính kèm)

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2014

CÔNG TY CỔ PHẦN CHUYÊN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

LÊ QUỐC ANH